

Long Biên, ngày 29 tháng 10 năm 2024

Số: 446/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN – TP. HÀ NỘI

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 407/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Hồng N, sinh năm 2000

Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1996

Cùng trú tại: Tổ 8 phường G, quận Long Biên, Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2024 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án HNGĐ thụ lý số 407/2024/TLST-HNGĐ ngày 17/10/2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Hồng N và anh Nguyễn Mạnh T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 157 ngày 23.12.2020 do Ủy ban nhân dân phường G, quận Long Biên, Hà Nội cấp cho chị Vũ Thị Hồng N và anh Nguyễn Mạnh T không còn giá trị pháp lý.

- **Về con chung:** Hai bên xác nhận có 02 con chung Nguyễn Kim C, sinh ngày 16/4/2021 và Nguyễn Quốc B, sinh ngày 14/12/2022.

Khi ly hôn, hai bên thống nhất thỏa thuận để anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến khi con chung thành niên (Đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định khác của Tòa án. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị về việc cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Chị N được quyền thăm nom con chung, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản chung và công nợ chung:** Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị N tự nguyện chịu 75.000 đồng tiền án phí ly hôn, chịu thay cho anh T 75.000 đồng tiền án phí khi thuận tình ly hôn được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0051352 ngày 17/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, Hà Nội. Hoàn trả lại chị N số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi Cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường G, quận Long Biên, Hà Nội;
- (Nơi đăng ký kết hôn ngày 23.12.2020);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Hà

